

TP Hải Dương, ngày 23 tháng 05 năm 2024

**QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ  
CÁC KHOẢN THU GÓP CỦA PHỤ HUYNH HỌC SINH  
HỌC HÈ NĂM HỌC 2023-2024**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu của Quy chế chi tiêu nội bộ các khoản thu góp của phụ huynh học sinh**

- Do đặc thù các khoản thu góp của phụ huynh học sinh bao gồm các khoản thu theo quy định, thu hộ và thu thỏa thuận được phát sinh theo năm học không xây dựng cùng với Quy chế chi tiêu nội bộ các hoạt động từ nguồn kinh phí, ngân sách, học phí theo năm tài chính mà xây dựng quy chế riêng. Quy chế này bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu thống nhất trong trường về chi tiêu các khoản thu góp của phụ huynh học sinh năm học 2023-2024, và các khoản thu học hè năm học 2023-2024 nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, phù hợp với hoạt động đặc thù của trường, sử dụng kinh phí có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tăng cường công tác quản lý.

- Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản thu góp của phụ huynh học sinh trong đơn vị; thực hiện kiểm soát chi của của các cơ quan kiểm tra, thanh tra theo quy định.

**Điều 2. Nguyên tắc chi tiêu nội bộ**

1. Thực hiện thu đúng, thu đủ chi, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; trước khi thu phải có dự toán thu, chi của từng khoản thu; phải được sự thỏa thuận của toàn thể cha mẹ học sinh bằng văn bản trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Hội đồng trường. Các khoản thu có quy định của cấp có thẩm quyền không vượt mức trần

2. Đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình tổ chức thu, khi sử dụng phải đúng mục đích theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Hạch toán riêng từng khoản thu trên hệ thống sổ sách kế toán và được tổng hợp báo cáo quyết toán thu chi hằng năm, không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Đối với các khoản thu dựa trên dự toán, cuối năm học Quyết toán với BD DCMHS chuyển sang sử dụng tiếp.

4. Quy chế chi tiêu nội bộ căn cứ vào yêu cầu, nội dung và hiệu quả công việc trong phạm vi nguồn thu được sử dụng, Thủ trưởng đơn vị được quyết định mức chi quản lý, chi nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tế và nguồn thu hiện có của đơn vị. Mọi chi tiêu phải đảm bảo đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp.

### Điều 3. Căn cứ pháp lý để xây dựng quy chế.

- Điều lệ trường MNCL Bình Hàn quy định chức năng nhiệm vụ của trường MNCL Bình Hàn;

- Căn cứ nghị Quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định danh mục, mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm học 2022-2023. ( Và thực hiện cho cả năm học 2023-2024);

- Căn cứ công văn số 1048/SGDĐT-GDMN ngày 22/05/2024 của Sở giáo dục đào tạo Tỉnh Hải Dương về việc thực hiện một số nhiệm vụ trong hè và chuẩn bị cho năm học 2024-2025;

- Căn cứ cuộc họp CMHS và họp phụ huynh học sinh 13/13 lớp ngày 22/05/2024.

### Điều 4. Đối tượng áp dụng quy chế

Đối tượng thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức không phân biệt hợp đồng hay biên chế thuộc nhà trường.

## CHƯƠNG II QUẢN LÝ NGUỒN THU VÀ NỘI DUNG CHI

### Điều 5.- Các khoản thu dịch vụ :

Căn cứ Nghị Quyết số: 08/2022/NQ-HĐND Hải Dương, ngày 08 tháng 12 năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

#### 5.1 Tiền học hè Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong ngày hè.

| Giờ làm         | Từ TG | Đến TG | Tổng cộng |
|-----------------|-------|--------|-----------|
| Số giờ làm việc | 6h30  | 17h30  | 11h       |

**Mức thu** : 4.000đ x 11h x 26 ngày = 1.144.000đ/ cháu

Trích 2% thuế TNDN nộp : 22.880đ

Còn : 1.121.120đ

**1.2 Mức chi** : 135 cháu x 1.121.120đ = 151.351.200đ; 150 cháu x 1.121.120đ = 168.168.000đ

Dự kiến số cô :

| TT        | Bộ phận    | Số người | Mức chi                   | Tổng HS |
|-----------|------------|----------|---------------------------|---------|
| 1         | QL + NV    | 4        | HT: 1.2; PHT: 1.1; KT:1.0 | 4.4     |
| 2         | Dinh dưỡng | 2        | 11.000.000đ               |         |
| 3         | Giáo viên  | 14       | HS : 1.0                  | 14      |
| Tổng cộng |            | 20       |                           | 18.4    |

Chi dinh dưỡng : 11.000.000đ

Mức 135 trẻ : Còn : 140.351.200đ / 18.4 = 7.627.782 / người

Mức 150 trẻ : Còn : 157.168.000đ/18.4 = 8.541.739/ người

## **5.2. Tiền ăn: 572.000đ**

- Chi 01 ngày ăn (Nhà trẻ: 02 bữa chính và 01 bữa phụ, mẫu giáo: 01 bữa chính và 01 bữa phụ).

- Xây dựng mức chi : 22.000đ/bữa/ngày/cháu

- Bữa chính: 13.000đ – 14.000đ

- Bữa phụ: 8.000đ- 9.000đ

+ Mức chi bình quân/ học sinh/ tháng: 572.000đ.

## **5.3. Tiền phụ phí: 54.000đ ( Phụ phí, Điện, nước, ga, phụ phí...)**

**Mức chi :** Phụ phí, chất đốt, điện nước phục vụ bán trú, mua sắm dụng cụ bán trú dùng chung, mua thêm nước rửa tay khô, hóa chất khử khuẩn Cloramin B để rửa đồ chơi cho các lớp phòng chống dịch bệnh, sửa chữa nhỏ điện nước phục vụ bán trú, thông công hút bể phốt ... (Thanh toán cho các đơn vị cung cấp khi có đầy đủ hóa đơn theo quy định)

## **5.4. Tiền nước uống : 5.000đ**

**Mức chi :** Mua nước uống tinh khiết cho các cháu uống có máy làm nóng, lạnh nước cho các cháu uống theo mùa. Mua bổ sung ca cốc khay... (Thanh toán cho ĐV cung cấp Tính theo bình uống hàng tháng)

## **5.5. Tiền lao công : 12.000đ**

**Mức chi :**

- Trả lương cho 1NV lao công : 3.000.000đ/1NV/1 tháng

- Vệ sinh trường, lớp, nhà vệ sinh trong các cơ sở giáo dục (bao gồm tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn...)

## **5.6. Tiền mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ nấu ăn cho trẻ ăn bán trú : ( Từ thời điểm ăn bán trú đến hết khóa học ) : 200.000đ**

Nội dung chi: Chăn, gối, chiếu, bát, thìa, khăn mặt, in phiếu ăn, đồ dùng bán trú, sửa chữa các thiết bị phục vụ cho công tác bán trú...

## **5.7. Tiền điện điều hòa : Theo thực tế số điện năng sử dụng.**

## **CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Quy chế chi tiêu nội bộ được thực hiện trong tháng 6, tháng 7, tháng 8 năm 2024 thực hiện theo đúng quy định của nhà nước.

Toàn bộ các khoản thu chi do Hiệu trưởng quyết định hình thức thu, địa điểm thu, được quản tập trung thống nhất.

Các khoản thu - chi chưa được nêu ở trong quy chế này nếu có phát sinh, trên cơ sở các văn bản quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền, do Hiệu trưởng quyết định sau khi đã thống nhất trong Ban giám hiệu và công khai thỏa thuận thống nhất với phụ huynh học sinh.

Thực hiện lập, chấp hành báo cáo tài chính, công khai mức thu, công khai quyết toán với phụ huynh học sinh theo quy định.

Bộ phận tài vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn và phối kết hợp với các tổ bộ môn, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày 01/06/2024 đến hết 31/08/2024. Những quy định trước đây của trường về quản lý thu chi tài chính các khoản dân góp trái với nội dung quy chế này đều bãi bỏ.

Quy chế này đã được Hội đồng trường MNCL Bình Hàn thông qua ngày 23 tháng 05 năm 2024 với 100% ý kiến đồng ý.

**CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN**



*Lê Thị Đà*

**HIỆU TRƯỞNG**



*Nguyễn Thị Hà*